TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do –Hạnh phúc**

Bản án: 86 /2019/HS-ST
Ngày: 30/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Võ Ngọc Hiếu**
Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Trần Văn Thắng**
Bà Đoàn Huỳnh Cúc

Thư ký phiên tòa: **Ông Phạm Nhật Minh**-Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: **Bà Lê Phương Hồng Liên –** Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 94/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2019 đối với các bị cáo:

1/ **Lê Hoài T,** sinh năm 1995, tại tỉnh Tiền Giang. Nơi cư trú: 75/5A, đường N, phường 2, thành phố M, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn H và bà Lê Tuyết L (chết); có vợ là Bùi Thị Yến O và 01 con (01 tuổi); tiền án: không; tiền sự: ngày 13/12/2018 T bị Công an phường 2, thành phố Mỹ Tho xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; bị tạm giam ngày 27/5/2019.

2/ **Trần Quốc C,** sinh năm 1993, tại tỉnh Tiền Giang. Nơi cư trú: 542, ấp 1, xã Đ, thành phố M, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị Ánh K; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: ngày 17/9/2018 C bị Công an phường 5, thành phố M xử phạt vi phạm hành chính về hành vi không giao nộp vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ theo quy định; bị cáo tại ngoại.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* <u>*Người bị hại*</u>:

1/ **Nguyễn Thanh T**, sinh năm: 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: 136, đường P, phường 5, TP.M, Tiền Giang.

2/ **Tạ Quốc B**, sinh năm: 1990 (có mặt)

Địa chỉ: 430, tổ 1, ấp B, xã T, TP.M, Tiền Giang.

* <u>*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*</u>***:***

1/ **Nguyễn Thị H**, sinh năm: 1972 (vắng mặt)

Địa chỉ: 214/4A, ấp M, xã M, TP.M, Tiền Giang.

2/ **Trần Phương T**, sinh năm: 1982 (vắng mặt)

3/ **Nguyễn Thị Út H,** sinh năm: 1991 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: 125, ấp 5, xã Đ, TP.M, Tiền Giang.

* *Người làm chứng:*

1/ **Nguyễn Chí T**, sinh năm: 1988 (vắng mặt)

2/ **Nguyễn Chí T**, sinh năm: 2003 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp X, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

Cùng chỗ ở: 136, đường P, phường 5, TP.M, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ ngày 25/8/2018 T điều khiển xe đạp chạy ngang đại lý bia Ngọc Trúc, ngụ số 356, tổ 22, ấp T, xã T, thành phố M, T thấy cửa chính của nhà bị khóa nhưng cửa sổ mở nên lén lúc trèo qua cửa sổ lấy trộm 02 thùng bia Tiger nâu và 01 điện thoại di động. Sau đó, đem bán lấy tiền tiêu sài cá nhân.

Khoảng 4 giờ ngày 03/4/2019 T rủ C đi tìm tài sản trộm lấy tiền tiêu xài. C chở T bằng xe đạp đi ngang quán "làng nướng 2018", ngụ số 136, đường P, phường 5, thành phố M, T nhìn thấy bên trong quán có nhiều thùng bia, nên kêu C dừng xe, đi vào hẻm cặp bên hông quán. Cả hai phát hiện khung hàng rào bằng sắt của quán bị nứt mối hàn nên cả hai cùng kéo thanh sắt ra, T đột nhập vào bên trong lấy 06 thàng bia Tiger Crystal. Sau đó, Cchở T tìm nơi tiêu thụ thì bị lực lượng Công an phát hiện.

Trong quá trình điều tra, T và C thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án thu giữ: 01 xe đạp mi ni Trung Quốc, màu cam và 01 xe đạp màu trắng hiệu Bmx, có rổ xe và 06 thùng bia Tiger Crystal.

Đối với 02 thùng bia Tiger nâu và 01 điện thoại di động của anh B, do T đã bán không thu hồi được.

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 174 ngày 04/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Mỹ Tho kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S, màu trắng bạc trị giá 4.200.000 đồng, 02 thùng bia Tiger nâu giá trị 620.000 đồng.

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 2047 ngày 05/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Mỹ Tho kết luận: 06 thùng bia Tiger Crystal giá trị 2.082.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: các bị hại không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 101/CT-VKS-HS ngày 02/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho đã truy tố Lê Hoài T và Trần Quốc C về tội "Trộm

cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo T và C và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Hoài T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng Điều 17; Điều 38; Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù.

Tuyên bố bị cáo Trần Quốc C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng Điều 17; Điều 38; Khoản 1 Điều 173 và điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù**.**

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe đạp mi ni Trung Quốc, màu cam và 01 xe đạp màu trắng hiệu Bmx, có rổ xe.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại anh B không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét.

Ghi nhận bị hại anh T đã nhận lại 06 thùng bia Tiger Crystal, không yêu cầu bồi thường.

Tại phiên tòa bị cáo T, bị cáo C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, luận tội của đại diện Viện kiểm sát và đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố, thành khẩn khai báo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Mỹ Tho, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại hay có ý kiến gì về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung: ngày 25/8/2018, tại nhà số 356, tổ 22, ấp T, xã T, thành phố M, T lén lúc lấy trộm của anh B 02 thùng bia Tiger nâu trị giá 620.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu trắng bạc, trị giá 4.200.000 đồng.

Ngày 03/4/2019, tại nhà số 136, đường P, phường 5, thành phố M, T và C lén lúc lấy trộm của anh T 06 thàng bia Tiger Crystal, trị giá 2.082.000 đồng.

Như nội dung bản cáo trạng số 101/CT-VKS–HS ngày 02/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho.

Lời khai nhận tội của bị cáo T và bị cáo C phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được

thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo T và bị cáo C phạm tội "Trộm cắp tài sản" được quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, tác động xấu đến tình hình trật tự trị an của địa phương. Về mặt chủ quan, các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp thực hiện để có tiền tiêu xài cá nhân, chỉ vì sự sơ hở của người bị hại trong quá trình quản lý tài sản, các bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội do vậy cần phải xử lý nghiêm hành vi này bằng chế tài hình sự, đồng thời cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục trở thành người công dân tốt và phòng ngừa chung.

Về nhân thân, bị cáo Tđã thực hiện hành vi phạm tội 02 lần nên đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự qui định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tiền án, có 01 tiền sự, có ý thức thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, thiệt hại do hành vi của bị cáo gây ra không lớn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo C thực hiện hành vi với vai trò giúp sức, đồng phạm giản đơn, có 01 tiền sự, không có tiền án, có ý thức thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, thiệt hại do hành vi của bị cáo gây ra không lớn và tài sản đã được thu hồi giao trả cho người bị hại xong. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3] Xử lý vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại 06 thùng bia cho anh T là đúng quy định.

02 xe đạp là phương tiện phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[4] Về trách nhiệm dân sự: bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hoài T phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

1/ Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Hoài T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam, ngày 27/5/2019.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Quốc C phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

2/ Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điểm s khoản 1 Điều 51.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc C 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án.

3/ Xử lý vật chứng: áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Mỹ Tho đã ra quyết định xử lý vật chứng số 2470 ngày 08/5/2019, trao trả cho anh T 06 thùng bia tiger Crystal.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 xe đạp mi ni Trung Quốc, màu cam và 01 xe đạp màu trắng hiệu Bmx, có rổ xe. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/7/2019.

4/ Về trách nhiệm dân sự: bị hại anh B không yêu cầu bồi thường.

Ghi nhận bị hại anh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

5/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, nộp, giảm và quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6/ Bị cáo T, bị cáo C, bị hại anh B có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại anh T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh TG;
- VKSND TP.Mỹ Tho;
- Cơ quan cảnh sát điều tra-CA TP.MT;
- Chi cục THA DS;
- Trại giam;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu.

Võ Ngọc Hiếu